

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2021/HS - ST

Ngày 22/3/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Hà Quang Huy**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Vi Thanh Cầm** và bà **Nông Thu Hà**.

Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hảo** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà **Nông Thị Quế** - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 3 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2021/TLST-HS, ngày 21 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Hà Thế H (Tên gọi khác: Không), sinh ngày 13 tháng 8 năm 1986 tại huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 12/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Văn T (Đã chết) và bà Ma Thị L; Vợ Hà Thị D; Có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa cho bị cáo:* Ông **Sầm Văn Kính**, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn. Có mặt tại phiên tòa.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Hà Văn T, sinh năm 1989. Có mặt tại phiên tòa.
2. Hà Văn Q, sinh năm 1981. Có mặt tại phiên tòa.
3. Hà Đức A, sinh năm 1986. Có mặt tại phiên tòa.
4. Nông Văn Đ, sinh năm 1958. Vắng mặt tại phiên tòa.

5. Hà Thị D, sinh năm 1986. Vắng mặt tại phiên tòa.

Tất cả đều trú tại: Thôn Đ, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có công ăn việc làm ổn định nên ngày 15/8/2020, Hà Thế H, Hà Văn T, Hà Văn Q, Hà Đức A và Nông Văn Đ, cùng trú tại thôn Đ, xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn đến bãi vàng Mồ Côi thuộc thôn K, xã B, huyện C để khai thác vàng trái phép tại một hang làm vàng cũ, không có người khai thác. H, T, Q, A và Đ cùng góp tiền dựng một lán trước cửa hang để khai thác vàng. Một ngày cuối tháng 8/2020 (không rõ ngày cụ thể), H và T đi bộ từ bãi vàng Mồ Côi đến bãi vàng Giang Mười thuộc thôn B, xã S, huyện V, tỉnh Thái Nguyên để đào đất thử tìm vàng. Quá trình đào đất tại một hang làm vàng cũ bỏ hoang, H phát hiện dưới lớp đất có 01 (một) túi nilon màu đen bên trong chứa 11 (mười một) thỏi hình trụ màu nâu và 05 (năm) ống kim loại màu trắng có nối với dây điện. H biết đó là thuốc nổ và kíp nổ điện vì khoảng năm 2001 và 2002 H đã từng được sử dụng vật liệu nổ để khai thác vàng. Sau khi phát hiện, H gọi T lại gần để chỉ cho T biết đây là thuốc nổ, kíp nổ và nói sẽ mang về lán để phục vụ việc khai thác vàng, T không nói gì và tiếp tục cùng H đi tìm đất thử vàng. Đến khoảng 15 giờ chiều cùng ngày thì H và T cùng đi về lán làm vàng tại bãi vàng Mồ Côi, trên đường về thì T đi trước cầm dao phát đường, H cầm túi thuốc nổ và kíp nổ đi sau. Khi về đến lán tại bãi vàng Mồ Côi, H một mình mang túi thuốc nổ và kíp nổ vào trong hang cách lán 15,7m để cất giấu. Việc H cất giấu thuốc nổ và kíp nổ trong hang không ai biết ở vị trí nào. Đến ngày hôm sau H mới kể cho Q, Đ và A biết việc H nhặt được thuốc nổ, kíp nổ mang về cất giấu trong hang và dặn mọi người đi lại cẩn thận tránh va chạm vào thuốc nổ và kíp nổ.

Trong buổi chiều một ngày cuối tháng 8/2020, H nảy sinh ý định lấy thuốc nổ và kíp nổ để kích nổ thử xem còn sử dụng được hay không. H mang chèo sắt và búa vào trong hang đục lỗ để nhồi thuốc nổ và kíp nổ, nhưng do lớp đất đá rất cứng nên H bảo Q đến giúp H đục lỗ. Quá trình đục lỗ H không cho Q biết mục đích việc đục lỗ là để nổ mìn khai thác vàng. Khi đục xong, H bảo Q đi ra khỏi hang, còn H vào vị trí cất giấu thuốc nổ cất lấy 1/3 của 01 thỏi thuốc nổ và 01 chiếc kíp ra nhồi vào lỗ vừa đục, sau đó lấy đoạn dây điện nối với kíp điện, kéo dây ra đến cửa hang rồi H bảo Q, T, A và Đ tránh ra xa khỏi cửa hang, rồi H dùng pin tiểu chập hai đầu dây điện vào hai cực của pin kích nổ trong hang. Sau khi nổ xong đang trong thời gian chờ trong hang bay hết khói thuốc nổ mới tiến

hành việc khai thác vàng thì H, T, Q, A và Đ bị Công an huyện Chợ Mới kiểm tra, phát hiện thu giữ trong hang 2,3kg (hai phẩy ba kilogam) thuốc nổ là các thỏi hình trụ màu nâu; 04 (bốn) ống kim loại hình trụ màu trắng, một đầu có nối với dây điện là kíp nổ điện; 01 (một) chiếc búa sắt đã qua sử dụng; 02 (hai) choòng sắt.

Tại bản kết luận giám định số 1214 ngày 25/9/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Thái Nguyên kết luận: 2,3kg (hai phẩy ba kilogam) các thỏi hình trụ màu nâu là thuốc nổ Amonit, còn sử dụng được. 04 (bốn) ống kim loại hình trụ màu trắng, một đầu có nối với dây điện là kíp nổ visai điện.

Ngày 03/9/2020 và ngày 10/9/2020 Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường tại hang làm vàng thuộc bãi vàng Mồ Côi, thôn K, xã B, huyện C. Thu giữ được 01 đoạn dây điện màu đỏ, 02 đoạn dây điện màu đen. H khai nhận đây là các đoạn dây điện còn sót lại sau khi H cho kích nổ vào cuối tháng 8/2020. Trong đó đoạn dây điện màu đỏ là dây gắn với kíp điện; 02 đoạn dây điện màu đen là dây nối từ kíp nổ đến vị trí kích nổ ở cửa hang (Có vẽ sơ đồ kèm theo).

Ngày 18/11/2020 Cơ quan điều tra đã tiến hành thực nghiệm điều tra xác định vị trí Hà Thế H phát hiện vật liệu nổ tại bãi vàng Giang Mười thuộc thôn B, xã S, huyện V, tỉnh Thái Nguyên. Kết quả thực nghiệm hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị can và các tài liệu chứng cứ đã thu thập được.

Tại bản cáo trạng số: 06/CT-VKS-P1 ngày 19/01/2021 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn đã truy tố Hà Thế H về tội “Tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vật liệu nổ” theo khoản 1 Điều 305 Bộ luật Hình sự. Điều luật có nội dung:

“1. Người nào... tàng trữ, vận chuyển, sử dụng,... trái phép... vật liệu nổ thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt quản chế hoặc cấm cư trú từ 01 năm đến 05 năm”.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng đã nêu, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Thế H phạm tội "Tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vật liệu nổ", xử phạt bị cáo tù từ 12 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách gấp đôi; Không đề nghị phạt bổ sung; Về vật chứng: Thuốc nổ và kíp nổ tịch thu giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Kạn tiêu hủy theo

quy định, các vật chứng không có giá trị sử dụng tịch thu tiêu hủy; Về án phí: đề nghị miễn án phí cho bị cáo do thuộc hộ cận nghèo, sống ở vùng kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn.

Người bào chữa cho bị cáo nhất trí với quan điểm luận tội của Đại diện Viện kiểm sát, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo ở mức khởi điểm là 12 tháng án treo cũng là phù hợp và đảm bảo sức răn đe đối với bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng Điều tra viên, Kiểm sát viên. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có cơ sở khẳng định:

Trong tháng 8/2020, Hà Thế H đã có hành vi tàng trữ, vận chuyển 2,3 kilôgam thuốc nổ, gồm 11 (mười một) thỏi hình trụ màu nâu và 05 (năm) ống kim loại màu trắng (kíp nổ) có nối với dây điện, từ bãi vàng Giang Mươi thuộc thôn B, xã S, huyện V, tỉnh Thái Nguyên đến bãi vàng Mò Côi thuộc thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Bắc Kạn cất giấu trong hang đá. Một ngày cuối tháng 8/2020, H lấy 1/3 thỏi thuốc nổ ra đấu dây với kip điện và kích nổ mục đích thử thuốc nổ để sử dụng khai thác vàng. Sau khi nổ xong thì bị Công an huyện Chợ Mới kiểm tra, phát hiện thu giữ số vật liệu nổ trên là vật chứng.

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng đã trực tiếp xâm phạm đến hoạt động quản lý của Nhà nước về vật liệu nổ, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Hành vi đó đã cấu thành tội “Tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vật liệu nổ” theo quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự. Thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo hiểu rõ vật liệu nổ là chất Nhà nước cấm tàng trữ, vận chuyển và sử dụng, song bị cáo vẫn cố ý đem cất giấu với mục đích để sử dụng phục vụ việc khai thác vàng. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm trước pháp luật hình sự về hành vi phạm tội của mình. Việc Cáo trạng truy tố đối với

bị cáo theo khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Đối với Hà Văn T, Hà Văn Q, Hà Đức A và Nông Văn Đ cùng có mặt khi bị cáo H thực hiện việc thử thuốc nổ. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định những người này không tham gia cùng H tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vật liệu nổ, nên không có căn cứ xử lý hình sự đối với những người này. Từ đó xác định vụ án không có tính chất đồng phạm và loại trừ trách nhiệm hình sự của Hà Văn T, Hà Văn Q, Hà Đức A, Nông Văn Đ về hành vi không tố giác tội phạm do hành vi phạm tội của bị cáo H bị truy tố theo khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự.

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Bị cáo Hà Thế H có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, được hưởng các tình tiết giảm nhẹ là "Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"; có bố là Hà Văn T được tặng thưởng Huy chương chiến sĩ vẻ vang; Bộ Công an tặng kỷ niệm chương "bảo vệ An ninh tổ quốc"; Chủ tịch UBND huyện Chợ Mới tặng giấy khen. Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Xét thấy, bị cáo phạm tội không nhằm mục đích vụ lợi, hành vi đó chưa gây thiệt hại đến người, tài sản và môi trường sinh thái. Bị cáo là lần đầu phạm tội, có nhân thân tốt, từ trước đến nay luôn chấp hành tốt chính sách, pháp luật của Đảng, quy ước, hương ước tại nơi cư trú, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, không phải chịu tình tiết tăng nặng, có nơi cư trú rõ ràng ổn định, đủ khả năng tự cải tạo. Đối chiếu với các quy định của pháp luật bị cáo đủ điều kiện được hưởng án treo, tự cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương cũng là đảm bảo sức răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định, thuộc diện hộ cận nghèo nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Các vật chứng là vật cấm tàng trữ, lưu hành gồm: 2,1 kilôgam thuốc nổ Amonit niêm phong trong thùng cát tông ký hiệu A1; 03 (ba) kíp nổ visai điện và 01 cuộn dây điện lõi đồng, một sợi có vỏ màu xanh, một sợi có vỏ màu đỏ, có chiều dài mỗi dây là 4,3m niêm phong trong thùng cát tông ký hiệu A2 hiện

đang được bảo quản tại Kho vật chứng của Công an tỉnh Bắc Kạn cần tịch thu giao cho Bộ chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Kạn tiêu hủy theo quy định.

- Các vật chứng còn lại không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy gồm:

+ 01 (một) sợi dây lõi đồng, vỏ nhựa màu đỏ dài 0,1m.

+ 01 (một) đoạn dây màu đen dài 2,1m, gồm có 01 lõi cáp bằng thép chịu lực, 01 dây lõi đồng có vỏ nhựa màu đỏ, 01 dây lõi đồng vỏ nhựa màu trắng, hai đầu của dây bị đứt không sắc nhọn.

+ 01 (một) đoạn dây màu đen dài 6,4m, gồm có 01 lõi cáp bằng thép chịu lực, 01 dây lõi đồng có vỏ nhựa màu đỏ, 01 dây lõi đồng vỏ nhựa màu đen, hai đầu của dây bị đứt không sắc nhọn.

+ 01 (một) chiếc búa sắt có chiều dài 33cm, cán bằng gỗ dài 28cm đã qua sử dụng.

+ 02 (hai) thanh kim loại bằng sắt hình trụ, trong đó một thanh dài 65cm, đường kính 03cm; 01 thanh dài 64cm, đường kính 02cm.

[6] Đối với Hà Văn T là người được H cho biết là thuốc nổ khi H phát hiện túi thuốc nổ. Qua điều tra xác định T không tham gia cùng H vận chuyển, tàng trữ cất giấu, sử dụng thuốc nổ, vật liệu nổ. Do vậy, xác định hành vi của Hà Văn T không cấu thành tội phạm là có căn cứ.

Đối với Hà Văn Q được tham gia cùng H đục lỗ trong hang đá để nhồi thuốc nổ. Qua điều tra xác định, Q không biết việc đục lỗ là để trữ thuốc nổ và H cũng không cho Q biết. Do đó, hành vi của Hà Văn Q không cấu thành tội phạm là có căn cứ.

Đối với Hà Đức A, Nông Văn Đ tuy được Hà Thế H cho biết việc H nhặt được thuốc nổ và kíp nổ mang về cất giấu trong hang, nhưng A và Đ không tham gia cùng H tàng trữ và sử dụng trái phép vật liệu nổ, do vậy, không xem xét về trách nhiệm hình sự đối với A và Đ là đúng quy định.

Đối với Hà Văn T, Hà Văn Q, Hà Đức A và Nông Văn Đ biết Hà Thế H nhặt được vật liệu nổ và cất giấu, sử dụng, qua điều tra xác định: Hành vi tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vật liệu nổ của Hà Thế H cấu thành tội phạm quy định thuộc khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự. Nên căn cứ quy định tại khoản 1 Điều 390 Bộ luật hình sự, không xem xét trách nhiệm hình sự đối với bốn người trên về hành vi không tố giác tội phạm là có cơ sở.

Đối với Hà Thị D là vợ của Hà Thế H. Qua điều tra xác định, D không biết việc H tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vật liệu nổ, nên không xem xét xử lý đối với Hà Thị D là đúng quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo có đơn đề nghị miễn án phí do thuộc diện hộ cận nghèo, sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, nên bị cáo được miễn án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Hà Thế H phạm tội “Tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép vật liệu nổ”.

2. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Thế H 12 (Mười hai) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (Hai mươi tư) tháng. Thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Y, huyện C, tỉnh Bắc Kạn giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật hình sự.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, giao cho Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Bắc Kạn tiêu hủy theo quy định gồm: 2,1 kilôgam thuốc nổ Amonit niêm phong trong thùng cát tông ký hiệu A1; 03 (ba) kíp nổ visai điện và 01 cuộn dây điện lõi đồng, một sợi có vỏ màu xanh, một sợi có vỏ màu đỏ, có chiều dài mỗi dây là 4,3m niêm phong trong thùng cát tông ký hiệu A2 hiện đều đang được bảo quản tại Kho vật chứng của Công an tỉnh Bắc Kạn.

- Tịch thu tiêu hủy gồm:

+ 01 (một) sợi dây lõi đồng, vỏ nhựa màu đỏ dài 0,1m.

+ 01 (một) đoạn dây màu đen dài 2,1m, gồm có 01 lõi cáp bằng thép chịu lực, 01 dây lõi đồng có vỏ nhựa màu đỏ, 01 dây lõi đồng vỏ nhựa màu trắng, hai đầu của dây bị đứt không sắc nhọn.

+ 01 (một) đoạn dây màu đen dài 6,4m, gồm có 01 lõi cáp bằng thép chịu lực, 01 dây lõi đồng có vỏ nhựa màu đỏ, 01 dây lõi đồng vỏ nhựa màu đen, hai đầu của dây bị đứt không sắc nhọn.

+ 01 (một) chiếc búa sắt có chiều dài 33cm, cán bằng gỗ dài 28cm đã qua sử dụng.

+ 02 (hai) thanh kim loại bằng sắt hình trụ, trong đó một thanh dài 65cm, đường kính 03cm; 01 thanh dài 64cm, đường kính 02cm.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận giữa Công an tỉnh Bắc Kạn và Cục thi hành án dân sự tỉnh Bắc Kạn).

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Hà Thế H được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

5. Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT 1 – TANDTC;
- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh;
- Phòng Hồ sơ CA tỉnh;
- Cơ quan ANĐT - Công an tỉnh;
- Cục THADS tỉnh;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Quang Huy